

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ D
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2020/HS-ST
Ngày 24- 4- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Ông Tô Văn Nhung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2020/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn H, sinh năm 1984 tại tỉnh thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: đường 455, phường T, Quận 9, thành phố H; nghề nghiệp: thợ máy; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2020, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Phan Võ Quỳnh A, sinh năm 1988; thường trú: đường Nguyễn Văn C, khu P, thị trấn L, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

2. Phạm Thị Ngọc Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: khu 13, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Đặng Tứ P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/01/2020 Nguyễn Tấn H điều khiển xe mô tô biển số 60G1-146.16 chở bạn gái là Phan Võ Quỳnh A, trên đường đi, H gọi điện thoại tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy. Gọi điện thoại xong H điều khiển xe đến khu vực T thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và dừng xe và cho Phan Võ Quỳnh A đứng ngoài xe chờ, H đi bộ gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 300.000 đồng ma túy, H cất giấu vào túi áo khoác mình đang mặc trên người rồi điều khiển xe chở Quỳnh A đi về đến bãi xe A, địa chỉ

đường DT743, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì gặp Công an phường B phối hợp với Đội cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D kiểm tra, phát hiện 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, H khai nhận đó là ma túy nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ, gồm: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu vàng sim số 0938.479.172; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda ARIBLADE màu bạc đỏ biển số 60G1-146.16, số máy JF63E2550580, số khung 6326KZ128180.

Căn cứ kết luận giám định số 13/MT-PC09 ngày 13/01/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương: “Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon miệng kéo dính gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2661 gam, loại Methamphetamine”.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda ARIBLADE màu bạc đỏ biển số 60G1-146.16, số máy JF63E2550580, số khung 6326KZ128180 là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Ngọc Đ cho Nguyễn Tấn H mượn làm phương tiện đi lại, không biết H sử dụng xe vào việc phạm tội, do đó trả lại cho bà Đ.

Đối với tên T bán ma túy cho Nguyễn Tấn H hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Phan Võ Quỳnh A đi cùng H nhưng việc H mua ma túy Quỳnh A không biết nên không xử lý trách nhiệm.

Tại cáo trạng số 148/CT-VKS ngày 17 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tấn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H mức án tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong bên trong chứa 0,2148 gam ma túy Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định và sim số 0938.479.172.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại di động Nokia màu vàng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 22 giờ ngày 10/01/2020, tại bãi xe A tại đường DT743, khu phố N, phường B, thành phố D, và Công an phường B phối hợp với Đội cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Tấn H tàng trữ ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 0,2661 gam nên lập biên bản bắt giữ người cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 148/CT-VKS ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Là công nhân lao động, chưa có tiền án tiền sự và nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng:

- Xét ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,2148 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định; sim số 0938.479.172 là vật chứng thu giữ trong vụ án không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Xét 01 điện thoại di động Nokia màu vàng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Xét xe mô tô nhãn hiệu Honda ARIBLADE màu bạc đỏ biển số 60G1-146.16, số máy JF63E2550580, số khung 6326KZ128180 là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Ngọc Đ cho Nguyễn Tấn H mượn làm phương tiện đi lại, không biết H sử dụng vào việc phạm tội, do đó trả lại cho bà Đ là phù hợp.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với tên T bán ma túy cho Nguyễn Tấn H hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, không có cơ sở xem xét.

[10] Đối với Phan Võ Quỳnh A đi cùng H, nhưng việc H mua ma túy của Quỳnh A, không biết nên không xử lý trách nhiệm là phù hợp.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,2148 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định; sim số 0938.479.172.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu vàng.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2020, bút lục 84).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tấn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã bị cáo thường trú (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân